TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2020/HS-ST.
Ngày: 27-05-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Huynh.

Bà Lê Thị Ánh Sáng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hoài Diễm là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Huyền- Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 05 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 69/2020/HSST ngày 11 tháng 05 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 05 năm 2020 đối với bị cáo:

Võ Thị Bích T, sinh năm 1990 tại Hậu Giang; Nơi đăng ký thường trú: khu phố H, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; nơi cư trú: khu phố 1, phường H, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn X (chết) và bà Nguyễn Thị H; bị cáo có chồng (đã ly hôn) và 01 con; Tiền án: không; Tiền sự: không; bị tạm giữ ngày 14/03/2020 và chuyển tạm giam đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành. "Có mặt"

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Thị Bích T sử dụng ma túy từ đầu năm 2020. Lúc 17 giờ ngày 14/3/2020, T gọi điện cho một người đàn ông tên G (không rõ nhân thân, lai lịch) để mua 1.000.000 đồng ma túy. Đến 19 giờ cùng ngày, T đi bộ đến khu vực nghĩa trang thuộc ấp 7, xã P, huyện L để gặp G. Tại đây, G đưa cho T 06 gói ny long kích thước 01cm x 11cm và 01 gói ny long kích thước 0,5cm x 24cm bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng là ma túy. T giấu số ma túy trên trong túi áo khoác bên trái. Khi đi đến khu vườn điều thuộc ấp 7, xã B, huyện Long

Thành thì bị lực lượng công an xã B phát hiện nên lập biên bản phạm tội quả tang cùng vật chứng.

Tại Kết luận giám định số 523/KLGĐ-PC09 ngày 19/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 1,2140 gam, loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ: 01 phong bì chứa ma túy loại Methamphetamine được hoàn lại sau khi giám định đã được niêm phong số 523/PC09-GĐMT; 01 điện thoại di động Nokia màu đen, có số thuê bao 0797.622.743.

Tại Cáo trạng số: 90/CT-VKSLT ngày 06 tháng 05 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Võ Thị Bích T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng số: 90/CT-VKSLT ngày 06 tháng 05 năm 2020.

Sau khi phân tích và luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Võ Thị Bích T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt Võ Thị Bích T từ 18 tháng đến 20 tháng tù.

Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì bên trong có chứa chất Methamphetamine đã được niêm phong số 523/PC09-GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự thuộc Công an tỉnh Đồng Nai, tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu đen, số thuê bao 0797.622.743 mà bị cáo dùng vào việc phạm tội.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trong cáo trạng, nội dung phân tích, luận tội của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa và không có ý kiến bào chữa gì thêm. Đồng thời, trong lời nói sau cùng cũng đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để tạo điều kiện cho bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng và làm người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp là đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì về tính hợp pháp của các chứng cứ nên những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận: Bị cáo là người thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy (ma túy tổng hợp) từ đầu năm 2020. Tại khu vườn

điều thuộc ấp 7, xã B, huyện Long Thành, lực lượng công an xã B phát hiện bị cáo tàng trữ ma túy nên lập biên bản phạm tội quả tang. Khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ là là 1,2140 gam, loại Methamphetamine.

Sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên bị cáo đã cố ý hành động phạm tội, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ 1,2140 gam, loại Methamphetamine.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố bị cáo Võ Thị Bích T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, chẳng những gây ảnh hưởng đến sức khỏe của con người mà còn xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, hình phạt dành cho bị cáo cần phải nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm thể hiện tính răn đe của pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật và đủ để răn đe, phòng ngừa tội phạm.

Xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo thành một người có ích cho xã hội.

Đối với người đàn ông tên G (không rõ nhân thân, địa chỉ), Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[4] Xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì bên trong có chứa chất Methamphetamine đã được niêm phong số 523/PC09-GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự thuộc Công an tỉnh Đồng Nai.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu đen, có số thuê bao 0797.622.743 mà bị cáo dùng vào việc phạm tội.

(Số vật chứng này hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07/05/2020)

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

[6] Về hành vi tố tụng, thẩm quyền tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành

và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qua quá trình điều tra và truy tố, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Võ Thị Bích T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Võ Thị Bích T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 14/03/2020.

Xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì bên trong có chứa chất Methamphetamine đã được niêm phong số 523/PC09-GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự thuộc Công an tỉnh Đồng Nai.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu đen, có số thuê bao 0797.622.743 mà bị cáo dùng vào việc phạm tội.

(Số vật chứng này hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07/05/2020)

Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

*** Nơi nhận:**
- Bị cáo;
- VKS ND cùng cấp;
- VKS ND cấp trên;
- CQ ĐT cùng cấp;
- CQ THA HS có thẩm quyền;
- Trại tạm giam, Nhà tạm giữ;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đào Ngọc Nam